MẪU 03e/KHCN

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP TRƯỜNG**

*(Dành cho ủy viên của Hội đồng)*

**1. Tên đề tài: Vận dụng lý thuyết học tập tại nơi làm việc trong phát triển năng lực dạy học kết hợp cho giảng viên Trường Đại học Giáo dục - ĐHQGHN**

**2. Họ và tên Chuyên gia đánh giá:**

………………………………………………………………………………………….......

**3. Ý KIẾN NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Điểm tối đa** | **Điểm đánh giá** |
| **1** | **Tính thiết thực** | **10** |  |
| **2** | **Tính khả thi** | **10** |  |
| **3** | **Nội dung nghiên cứu** | **20** |  |
| **4** | **4.1. Hình thức, cấp độ công bố kết quả và khả năng ứng dụng** *(Lấy tròn 40 điểm nếu vượt quá)*:  - Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế theo hệ thống ISI/Scopus (*20 điểm/bài*).  - Sách chuyên khảo được xuất bản hoặc ký hợp đồng xuất bản (*20-25 điểm/sách tiếng Việt, 25-30 điểm/sách tiếng nước ngoài*).  - Đăng ký sở hữu trí tuệ (*10-25 điểm/đăng ký*).  - Bài báo quốc tế không thuộc hệ thống ISI/Scopus (*15 điểm/bài*).  - Bài báo trên các tạp chí khoa học của ĐHQGHN, tạp chí khoa học chuyên ngành quốc gia hoặc báo cáo khoa học đăng trong kỷ yếu hội nghị quốc tế (*10 điểm/bài, tối đa 20 điểm*).  - Báo cáo khoa học kiến nghị, tư vấn chính sách theo đặt hàng của đơn vị sử dụng (*10-30 điểm/báo cáo*).  - Kết quả dự kiến được ứng dụng tại các cơ quan hoạch định chính sách hoặc cơ sở ứng dụng KH&CN (*10-30 điểm/áp dụng*).  - Kết quả khác.  **4.2. Sản phẩm đào tạo** *(10 điểm/NCS; 5 điểm/ThS, tối đa 10 điểm)* | **50** |  |
| **5** | **Kinh phí dự kiến** | **10** |  |
|  | **Cộng** | **100** |  |

*Hà Nội, ngày tháng năm 20….*

**Người nhận xét ký tên**